

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DUY TIÊN  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 19/2024/HNGĐ-ST  
Ngày 25/7/2024  
“V/v ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Tiến Đông

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Vũ Quốc Phòng; ông Ngô Quốc Vũ

**- Thư ký phiên tòa:** bà Phạm Thị Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa:**  
**bà Lê Thị Minh Hoa** - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 36a/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2024 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXX-ST ngày 12 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

\* **Nguyên đơn:** chị **Trần Thị Th**, sinh năm 1992; địa chỉ: Số nhà 7, tổ 2, phường H, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam; vắng mặt có lý do.

\* **Bị đơn:** anh **Nguyễn Cao C**, sinh năm 1992; nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố Đ, phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam; Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Nam Hà; vắng mặt có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trần Thị Th trình bày: Chị và anh Nguyễn Cao C đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 22/12/2015 tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam trên cơ sở tự nguyện xây dựng hạnh phúc gia đình.

Sau ngày cưới vợ chồng hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong sinh hoạt hàng ngày nên xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn được, vợ chồng ly thân từ năm 2017 đến nay không quan tâm đến nhau. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với anh C.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Cao C trình bày: anh đăng ký kết hôn với chị Trần Thị Th trên cơ sở tự nguyện tại UBND phường H, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam.

Anh trình bày từ khi anh phải đi chấp hành án thì tình cảm vợ chồng phai nhạt, vợ chồng không quan tâm đến nhau, nay anh xác định không còn tình cảm vì vậy chị Th xin ly hôn thì anh cũng đồng ý.

\* Về con chung: Chị Th, anh C cùng trình bày vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 18/10/2016, hiện con chung đang ở với chị Th. Khi ly hôn chị Th xin nuôi cháu và không yêu cầu anh C cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh C có quan điểm hiện nay đang phải chấp hành án nên không thể trực tiếp nuôi dưỡng con chung, sau khi chấp hành án trở về địa phương anh xin được nuôi cháu và không yêu cầu chị Th cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Con chung có nguyện vọng xin được ở với mẹ.

\* Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự cùng không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là đúng và đề nghị: Xử lý hôn giữa chị Trần Thị Th và anh Nguyễn Cao C; về con chung: Giao chị Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Nguyễn Thành Đ cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được; về cấp dưỡng nuôi con do chị Th không yêu cầu nên anh C không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: không đặt ra giải quyết và tuyên án phí theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa vắng mặt chị Trần Thị Th và anh Nguyễn Cao C tuy nhiên chị Th, anh C đều có đơn xin giải quyết vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX căn cứ Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Th, anh C.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị Th và anh Nguyễn Cao C kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn ngày 22/12/2015 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Sau thời gian chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn là thực tế các bên đã thừa nhận, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, anh Nguyễn Cao C phải đi chấp hành án nên không có điều kiện quan tâm, chăm sóc gia đình dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được và vợ chồng

đã sống ly thân nhau kể từ khi anh Nguyễn Cao C phải đi chấp hành án đến nay không quan tâm gì đến nhau. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã phát sinh tồn tại trong một thời gian mà không được cải thiện, nay chị Th xin ly hôn thì anh C cũng đồng ý. Do anh C đang chấp hành án nên Tòa án không tiến hành hòa giải cho chị Th và anh C được. Vì vậy, HĐXX cần chấp nhận nguyện vọng của chị Th và anh C là phù hợp thực tế và có căn cứ pháp luật.

[3] *Về con chung*: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 18/10/2016. Xét nguyện vọng xin nuôi con chung của đương sự, nguyện vọng của con chung, nhận thấy hiện tại anh Nguyễn Cao C đang chấp hành án tại Trại giam nên không có điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Vì vậy cần phải giao chị Trần Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành tự lập được. Về cấp dưỡng nuôi con chung do chị Th không yêu cầu nên anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] *Về tài sản chung, công nợ, công sức*: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] *Về án phí ly hôn sơ thẩm*: chị Trần Thị Th phải chịu 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ:*

- Điều 28; 35; 39; 147; 227; 228; 238 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**1.** Xử lý hôn giữa chị Trần Thị Th và anh Nguyễn Cao C

**2.** Về con chung: Giao chị Trần Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 18/10/2016 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Nguyễn Cao C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh C được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Th và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh C trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

**3.** Án phí ly hôn sơ thẩm: Trần Thị Th phải chịu 300.000đ. Chị Th được đối trừ đi số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0001092 ngày 12/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên.

Án xử công khai sơ thẩm; chị Trần Thị Th, anh Nguyễn Cao C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND thị xã Duy Tiên.
- THADS thị xã Duy Tiên.
- UBND phường H;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tiến Đông**

